Chi tiết mã HS 7315

Mã HS	7315
Mô tả hàng hóa	Xích và các bộ phận của xích, bằng sắt hoặc thép
Đơn vị	
Thời điểm tạo	18/11/2026 02:25:22
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://www.vietnamtariff.com/hs-code/7315/

14 dòng thuế thuộc 7315

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
7315.11.10	Xích và các bộ phận của xích, bằng sắt hoặc thép / - Xích gồm nhiều mắt được nối bằng khớp dạng bản lề và các bộ phận của nó: / - - Xích con lăn: / - - - Xích xe đạp hoặc xích xe mô tô	kg/chiếc	52,5%	35%	8 / 10 (nhiều mức)
7315.11.91	Xích và các bộ phận của xích, bằng sắt hoặc thép / - Xích gồm nhiều mắt được nối bằng khớp dạng bản lề và các bộ phận của nó: / - - Xích con lăn: / - - - Loại khác: / - - - - Xích truyền, có độ dài mắt xích từ 6 mm đến 32 mm	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
7315.11.99	Xích và các bộ phận của xích, bằng sắt hoặc thép / - Xích gồm nhiều mắt được nối bằng khớp dạng bản lề và các bộ phận của nó: / - - Xích con lăn: / - - - Loại khác: / - - - - Loại khác	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
7315.12.10	Xích và các bộ phận của xích, bằng sắt hoặc thép / - Xích gồm nhiều mắt được nối bằng khớp dạng bản lề và các bộ phận của nó: / - - Xích khác: / - - - Xích xe đạp hoặc xích xe mô tô	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
7315.12.90	Xích và các bộ phận của xích, bằng sắt hoặc thép / - Xích gồm nhiều mắt được nối bằng khớp dạng bản lề và các bộ phận của nó: / - - Xích khác: / - - - Loại khác	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
7315.19.10	Xích và các bộ phận của xích, bằng sắt hoặc thép / - Xích gồm nhiều mắt được nối bằng khớp dạng bản lề và các bộ phận của nó: / - - Các bộ phận: / - - - Xích xe đạp hoặc xích xe mô tô	kg/chiếc	52,5%	35%	8 / 10 (nhiều mức)
7315.19.90	Xích và các bộ phận của xích, bằng sắt hoặc thép / - Xích gồm nhiều mắt được nối bằng khớp dạng bản lề và các bộ phận của nó: / - - Các bộ phận: / - - - Loại khác	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
7315.20.00	Xích và các bộ phận của xích, bằng sắt hoặc thép / - Xích trượt	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
7315.81.00	Xích và các bộ phận của xích, bằng sắt hoặc thép / - Xích khác: / - - Nối bằng chốt có ren hai đầu	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
7315.82.00	Xích và các bộ phận của xích, bằng sắt hoặc thép / - Xích khác: / - - Loại khác, ghép nối bằng mối hàn	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
7315.89.10	Xích và các bộ phận của xích, bằng sắt hoặc thép / - Xích khác: / - - Loại khác: / - - - Xích xe đạp hoặc xích xe mô tô	kg/chiếc	45%	30%	8 / 10 (nhiều mức)
7315.89.90	Xích và các bộ phận của xích, bằng sắt hoặc thép / - Xích khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
7315.90.20	Xích và các bộ phận của xích, bằng sắt hoặc thép / - Các bộ phận khác: / - - Xích xe đạp hoặc xích xe mô tô	kg/chiếc	45%	30%	8 / 10 (nhiều mức)
7315.90.90	Xích và các bộ phận của xích, bằng sắt hoặc thép / - Các bộ phận khác: / - - Loại khác	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.